

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV ngày 16/03/2012,*

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2011 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2011: 1.870.011 triệu đồng.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2011: 749.898 triệu đồng.
- Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh: (triệu đồng)

| TT  | Chỉ tiêu                                     | Đơn vị | KH 2011          | TH 2011          | % HTKH        |
|-----|----------------------------------------------|--------|------------------|------------------|---------------|
| 1   | <b>Tổng doanh thu</b>                        | Trđ    | <b>1.085.500</b> | <b>1.068.553</b> | <b>98,4%</b>  |
| 1.1 | Doanh thu phí bảo hiểm                       | Trđ    | 716.500          | 689.576          | 96,2%         |
| 1.2 | Thu hoa hồng nhượng tái bảo hiểm             | Trđ    | 84.000           | 69.311           | 82,5%         |
| 1.3 | Doanh thu đầu tư, dịch vụ tài chính          | Trđ    | 273.000          | 289.943          | 106,2%        |
| 1.4 | Doanh thu khác                               | Trđ    | 12.000           | 19.723           | 164,4%        |
| 2   | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>                  | Trđ    | <b>100.000</b>   | <b>100.521</b>   | <b>100,5%</b> |
| 3   | <b>ROE (tính trên vốn điều lệ bình quân)</b> | %      | <b>11,4%</b>     | <b>11,42%</b>    | <b>100%</b>   |

**Điều 2.** Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2011 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

**2.1. Phân phối lợi nhuận năm 2011**

| STT | Chỉ tiêu                                                   | Số tiền               |
|-----|------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1   | <b>Lợi nhuận sau thuế năm 2011</b>                         | 79.065.512.609        |
| 2   | Quỹ dự trữ bắt buộc ( $2 = 1 * 5\%$ )                      | (3.953.275.630)       |
| 3   | Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát đã chi trong năm 2011        | (228.500.000)         |
| 4   | Quỹ khen thưởng phúc lợi                                   | (10.000.000.000)      |
| 5   | <b>Lợi nhuận năm 2011 còn lại (<math>5=1-2-3-4</math>)</b> | <b>64.883.736.979</b> |



## 2.2. Chi trả cổ tức năm 2011

| STT        | Chỉ tiêu                                                      | Số tiền               |
|------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>I</b>   | <b>Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức lũy kế đến 31/12/2011</b> | <b>77.138.437.792</b> |
| 1          | Lợi nhuận còn lại năm 2010 chưa phân phối                     | 12.254.700.813        |
| 2          | Lợi nhuận còn lại năm 2011 chưa phân phối                     | 64.883.736.979        |
| <b>II</b>  | <b>Số cổ phần được hưởng cổ tức</b>                           | <b>65.000.000</b>     |
| <b>III</b> | <b>Tỷ lệ chia lãi cổ phần</b>                                 | <b>10%</b>            |
| <b>IV</b>  | <b>Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (IV = III * II)</b>          | <b>65.000.000.000</b> |
| <b>V</b>   | <b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối (V = I - IV)</b>           | <b>12.138.437.792</b> |

## 2.3 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012

- Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ theo quy định 5% lợi nhuận sau thuế.

- Chia cổ tức tối thiểu là 10%.

- Trên cơ sở kết quả kinh doanh thực tế cả năm, giao Hội đồng Quản trị quyết định mức chi/trích Quỹ khen thưởng phúc lợi không quá 03 tháng lương cố định.

**Điều 3.** Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2012 (khi chưa phát hành thêm vốn cho cổ đông chiến lược) với các chỉ tiêu chính như sau:

| TT | Chỉ tiêu                    | Đơn vị | KH 2012 |
|----|-----------------------------|--------|---------|
| 1  | Tổng doanh thu phí bảo hiểm | Trđ    | 850.000 |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế        | Trđ    | 106.000 |
| 3  | Cổ tức                      | %      | 10      |

**Điều 4.** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2011 và mục tiêu, trọng tâm hoạt động năm 2012.

**Điều 5.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2011 và trọng tâm hoạt động năm 2012.

**Điều 6.** Thông qua mức chi trả thù lao, trợ cấp cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5 triệu đồng/tháng (60 triệu đồng/năm).
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4 triệu đồng/tháng (48 triệu đồng/năm).
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3 triệu đồng/tháng (36 triệu đồng/năm).
- Trưởng Ban kiểm soát: 2,5 triệu đồng/tháng (30 triệu đồng/năm).
- Thành viên Ban kiểm soát: 1 triệu đồng/tháng (12 triệu đồng/năm).

Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc, các thành viên HĐQT, BKS, Ban thư ký sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia họp cố định là 2 triệu đồng/lần họp.

**Điều 7.** Thông qua kết quả bầu cử ông Nguyễn Thành Công làm thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam thay thế cho ông Đào Mạnh Dương.

**Điều 8.** Thông qua báo cáo tình hình thực hiện chương trình ESOP và nội dung điều chỉnh:

8.1. Phê duyệt giá thực hiện chương trình ESOP cho cán bộ công nhân viên là 10.000 đồng/cổ phiếu, giá thực hiện này được cố định và áp dụng cho toàn bộ thời gian còn lại của chương trình.

8.2. Ủy quyền cho HĐQT:

- Hoàn thành thủ tục báo cáo UBCKNN và thông báo cho CBNV về giá thực hiện quyền.

- Triển khai các thủ tục trao 60% số quyền chọn còn lại cho CBNV vào tháng 02/2013.

- Quyết định số lượng cổ phần cần thiết phát hành cho CBNV tại mỗi thời điểm thực hiện quyền theo số lượng quyền chọn mà CBNV đăng ký thực hiện để xin phép cơ quan có thẩm quyền cấp phép phát hành cổ phần.

- Thực hiện các công việc cần thiết để niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành cho CBNV theo số lượng cổ phần thực tế tại mỗi thời điểm thực hiện quyền.

- Thực hiện các công việc khác Quy chế phát hành cổ phần theo Chương trình quyền chọn mua cổ phần cho cán bộ nhân viên Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.

**Điều 9.** Phê duyệt phương án tái cấu trúc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo mô hình công ty mẹ - con và lộ trình tăng vốn điều lệ theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

Ủy quyền Hội đồng quản trị: (1) phê duyệt, tổ chức thực hiện phương án tái cấu trúc và tăng vốn điều lệ, (2) quyết định thành lập và phân bổ vốn của công ty mẹ - BIC Holdings đầu tư vào các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của các cổ đông.

**Điều 10.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/03/2012.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Quang Tùng**